

TỔ CHỨC DẠY HỌC THEO TRẠM TRONG MẠCH NỘI DUNG XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM, MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 5

NGUYỄN PHAN LÂM QUYÊN
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Nhận bài ngày 23/6/2026. Sửa chữa xong 08/7/2026. Duyệt đăng 18/7/2026.

Abstract

Station-based teaching is an active instructional approach in which lesson content is organized into learning stations featuring diverse tasks, enabling students to explore, collaborate, and construct knowledge through purposeful learning activities. This approach aligns with the orientation toward developing students' qualities and competencies under Vietnam's 2018 General Education Curriculum. It is also well suited to primary-level History and Geography, which emphasizes the development of historical and geographical inquiry competencies, the use of source materials, maps, and diagrams, and the application of acquired knowledge and skills to real-life contexts. This article discusses several theoretical aspects of station-based teaching and proposes a four-step process for its implementation. It also presents an illustrative example of applying this approach to the "Building and Defending Vietnam" content strand in Grade 5 History and Geography. The study provides a practical reference for primary school teachers seeking to apply station-based teaching effectively when designing and organizing learning activities, thereby contributing to improved instructional quality and meeting the requirements of competency-based general education reform.

Keywords: 2018 General Education Curriculum, competency development, Grade 5, History and Geography, primary education, station-based teaching.

1. Đặt vấn đề

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018), môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực, nhấn mạnh việc tổ chức các hoạt động học tập tích cực nhằm tạo cơ hội cho học sinh (HS) chủ động khám phá, trải nghiệm và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Theo đó, GV cần đổi mới phương pháp và kĩ thuật dạy học theo hướng lấy HS làm trung tâm, tăng cường các hoạt động học tập hợp tác, khám phá và giải quyết vấn đề. Dạy học theo trạm là một trong những cách tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu này, bởi nội dung bài học được thiết kế thành các trạm với những nhiệm vụ học tập đa dạng, tạo điều kiện cho HS được luân chuyển, trải nghiệm, tương tác và kiến tạo tri thức thông qua các hoạt động cá nhân và nhóm dưới sự tổ chức, hướng dẫn của GV. Việc vận dụng dạy học theo trạm không chỉ góp phần phát huy tính tích cực, chủ động và hứng thú học tập của HS mà còn tạo môi trường thuận lợi để phát triển các năng lực đặc thù của môn Lịch sử và Địa lí như tìm hiểu lịch sử, địa lí, khai thác tư liệu, bản đồ, lược đồ và vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn. Trong những năm gần đây, dạy học theo trạm đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước. Ở Việt Nam, các nghiên cứu của Lê Huy Hoàng, Bùi Thị Hiền, Nguyễn Viết Hoàng (2019), Lê Thanh Huy và Nguyễn Văn Điển (2017), Nguyễn Quang Linh và Nguyễn Mậu Đức (2021), Đỗ Hương Trà (2016),... đã làm rõ cơ sở lí luận, quy trình tổ chức và hiệu quả của dạy học theo trạm trong một số môn học. Tuy nhiên, các nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào các môn Khoa học tự nhiên hoặc ở bậc trung học. Những nghiên cứu về vận dụng dạy học theo trạm trong môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học, đặc biệt đối với HS lớp 5 theo định hướng Chương trình GDPT 2018, còn tương đối hạn chế và chưa đề xuất được quy trình tổ chức gắn với đặc trưng nội dung môn học. Xuất phát từ những vấn đề trên, bài báo tập

Email: nplquyen@ued.udn.vn

trung nghiên cứu việc vận dụng dạy học theo trạm trong môn Lịch sử và Địa lí cho HS lớp 5; trên cơ sở đó đề xuất quy trình tổ chức dạy học theo trạm và thiết kế minh họa trong một chủ đề cụ thể của môn học. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp cơ sở tham khảo cho GV tiểu học trong việc đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nâng cao hiệu quả dạy học môn Lịch sử và Địa lí theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Dạy học theo trạm

2.1.1. Khái niệm

Dạy học theo trạm là kiểu tổ chức nội dung dạy học thành từng nhiệm vụ nhận thức độc lập của các nhóm/HS khác nhau. HS có thể thực hiện nhiệm vụ theo cặp, theo nhóm hoặc hoạt động cá nhân theo một thứ tự linh hoạt. Lớp học được chia thành các trạm. Ở mỗi trạm, HS tìm hiểu một phần nội dung kiến thức của bài học. Người học phải trải qua các trạm quan sát hình ảnh, đọc tài liệu, xem video,.. để tiếp thu kiến thức bài học. Nếu có vướng mắc trong quá trình tìm hiểu nội dung bài học thì HS có thể yêu cầu GV hướng dẫn. Do đó, người học với năng lực, tốc độ học khác nhau sẽ có thể thích ứng và đạt được mục tiêu học tập.

2.1.2. Ưu điểm và hạn chế

a. Ưu điểm: Dạy học theo trạm là một kỹ thuật dạy học tích cực, phù hợp với đặc trưng của môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học. Việc vận dụng kỹ thuật này mang lại các ưu điểm sau:

- Tăng cường tính tích cực, chủ động của HS: Thông qua việc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ học tập tại từng trạm, HS được quan sát, khám phá, thảo luận và tự kiến tạo kiến thức thay vì tiếp nhận thông tin một chiều từ GV.

- Phát triển năng lực đặc thù môn Lịch sử và Địa lí: Hệ thống nhiệm vụ ở các trạm có thể hướng đến việc phát triển thành tố của các năng lực đặc thù như tìm hiểu lịch sử và địa lí, khai thác bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, tư liệu lịch sử, nhận xét hiện tượng địa lí, xác định mối quan hệ giữa con người với môi trường và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Phát triển các năng lực chung cho HS: Trong quá trình luân chuyển và làm việc theo nhóm, HS được rèn luyện năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, tự chủ và tự học thông qua việc trao đổi, phân công nhiệm vụ và trình bày kết quả học tập.

- Đa dạng hóa các hình thức và học liệu dạy học: GV có thể thiết kế các trạm học tập với nhiều dạng học liệu khác nhau như bản đồ, lược đồ, mô hình, tranh ảnh, video, hiện vật, phiếu học tập hoặc ứng dụng công nghệ số, góp phần tạo hứng thú học tập và đáp ứng sự khác biệt về phong cách học tập của HS.

- Tăng cường học tập trải nghiệm: Nhiệm vụ ở các trạm có thể gắn với những tình huống thực tiễn, hoạt động khám phá hoặc xử lý thông tin, giúp HS hình thành hiểu biết thông qua trải nghiệm, từ đó ghi nhớ kiến thức bền vững hơn.

- Hỗ trợ đánh giá quá trình học tập: GV dễ dàng quan sát, theo dõi mức độ tham gia, khả năng hợp tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng HS tại mỗi trạm, từ đó kết hợp hiệu quả giữa đánh giá của GV, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng.

b. Hạn chế: Bên cạnh những ưu điểm, việc vận dụng dạy học theo trạm trong môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học cũng tồn tại một số hạn chế sau:

- Đòi hỏi đầu tư nhiều thời gian và công sức: GV cần thiết kế hệ thống trạm học tập, chuẩn bị học liệu, phương tiện, phiếu học tập và công cụ đánh giá phù hợp với mục tiêu bài học.

- Yêu cầu cao về năng lực tổ chức lớp học: Trong quá trình HS luân chuyển giữa các trạm, GV phải quản lý tốt thời gian, điều phối hoạt động của các nhóm và xử lý linh hoạt các tình huống phát sinh để đảm bảo hiệu quả dạy học.

- Phụ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất: Việc tổ chức các trạm học tập cần có không gian lớp học phù hợp, học liệu phong phú và các thiết bị hỗ trợ như bản đồ, tranh ảnh, máy tính hoặc thiết bị trình chiếu.

- Khó tổ chức trong lớp học đông HS: Với sĩ số lớn, việc di chuyển giữa các trạm có thể gây mất trật tự, ảnh hưởng đến thời gian thực hiện nhiệm vụ và làm giảm hiệu quả quản lý của GV.

- Không phù hợp với mọi nội dung dạy học: Những nội dung mang tính khái quát cao hoặc yêu cầu hình thành kiến thức mới có tính hệ thống đôi khi không phù hợp để tổ chức hoàn toàn theo hình thức các trạm học tập mà cần kết hợp với các phương pháp dạy học khác.

2.2. Về mạch nội dung Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam, môn Lịch sử và Địa lí lớp 5

Mạch nội dung Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam ở lớp 5 bao gồm một số sự kiện tiêu biểu trong tiến trình lịch sử dân tộc trải qua các thời kì lịch sử: thời kì các triều đại phong kiến Việt Nam xây dựng và bảo vệ đất nước, thời kì cách mạng Việt Nam. Các nội dung thường được thể hiện thông qua câu chuyện về một số nhân vật lịch sử tiêu biểu hoặc những sự kiện điển hình trong từng thời kì lịch sử dân tộc. Để dạy học nội dung này, GV cần lưu ý chú trọng khai thác kiến thức lịch sử thông qua câu chuyện về một số nhân vật lịch sử tiêu biểu được giới thiệu trong sách giáo khoa. Bên cạnh đó, cần tổ chức cho HS quan sát tranh, ảnh hoặc xem video về các sự kiện đặc biệt này, kết hợp với thông tin trong sách giáo khoa nhằm tạo cho HS những biểu tượng sâu sắc về các sự kiện lịch sử. Như vậy, việc vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực nói chung và dạy học theo trạm nói riêng trong dạy học mạch nội dung Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam ở lớp 5 nhằm đạt được yêu cầu cần đạt của môn học đề ra là hết sức cần thiết.

2.3. Tổ chức dạy học theo trạm trong mạch nội dung Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam, môn Lịch sử và Địa lí lớp 5

2.3.1. Quy trình tổ chức dạy học theo trạm trong môn Lịch sử và Địa lí

Dựa trên các nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Thị Thu Thủy (2011), Lê Thanh Huy và Nguyễn Văn Điển (2017); Lê Huy Hoàng, Bùi Thị Hiền, Nguyễn Việt Hoàng (2019), Nguyễn Quang Linh và Nguyễn Mậu Đức (2021), có thể đề xuất quy trình tổ chức dạy học theo trạm trong môn Lịch sử và Địa lí gồm 4 bước cơ bản sau:

Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt và lựa chọn nội dung dạy học theo trạm: Trước khi thiết kế các trạm học tập, GV cần xác định rõ yêu cầu cần đạt của bài học Lịch sử và Địa lí về các phẩm chất, năng lực theo chương trình môn học. Đây là căn cứ để lựa chọn những nội dung phù hợp có thể tổ chức dưới hình thức dạy học theo trạm. Các nội dung được lựa chọn cần có khả năng thiết kế thành các nhiệm vụ học tập nhưng có mối quan hệ với nhau, tạo điều kiện để HS khám phá kiến thức thông qua các hoạt động trải nghiệm, thực hành, hợp tác và giải quyết vấn đề.

Bước 2: Thiết kế kế hoạch bài dạy và các trạm học tập: Trên cơ sở mục tiêu bài học, GV xây dựng kế hoạch bài dạy và thiết kế hệ thống các trạm học tập phù hợp. Trước hết, GV xác định phương pháp và kĩ thuật dạy học sẽ sử dụng. Dạy học theo trạm giữ vai trò chủ đạo nhưng cần kết hợp linh hoạt với các phương pháp và kĩ thuật khác như thảo luận nhóm, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy, KWL,... nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học tập. Đồng thời, GV chuẩn bị đầy đủ học liệu, phương tiện và thiết bị cần thiết cho từng trạm. Mỗi trạm học tập cần được thiết kế với các thành phần cơ bản gồm: mục tiêu của trạm; nội dung và nhiệm vụ học tập; học liệu, phương tiện hỗ trợ; hình thức tổ chức (cá nhân, cặp đôi hoặc nhóm); thời gian thực hiện; sản phẩm học tập cần hoàn thành; tiêu chí đánh giá và hướng dẫn thực hiện. Bên cạnh đó, GV xây dựng các công cụ đánh giá như phiếu học tập, bảng kiểm, thang đánh giá (rubric), phiếu tự đánh giá và phiếu đánh giá đồng đẳng để theo dõi quá trình và kết quả học tập của HS.

Bước 3: Tổ chức các hoạt động học tập theo trạm: GV chuẩn bị không gian lớp học, bố trí các trạm học tập hợp lý, bảo đảm thuận lợi cho việc di chuyển và thực hiện nhiệm vụ của HS. Khi bắt đầu hoạt động, GV giới thiệu mục tiêu bài học, phổ biến nhiệm vụ, hướng dẫn quy tắc làm việc, thời gian thực hiện và cách thức luân chuyển giữa các trạm. HS được chia thành các nhóm và bắt đầu thực hiện nhiệm vụ tại trạm xuất phát. Trong quá trình học tập, các nhóm lần lượt di chuyển giữa các trạm theo kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ, trao đổi, hợp tác và ghi lại kết quả học tập. GV đóng vai trò là người tổ

chức, quan sát, hỗ trợ, tư vấn và điều chỉnh hoạt động khi cần thiết, đồng thời khuyến khích HS chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Sau khi hoàn thành tất cả các trạm, đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp. Các nhóm khác tham gia nhận xét, bổ sung và trao đổi ý kiến. GV định hướng thảo luận, làm rõ những nội dung trọng tâm và kết nối kết quả học tập giữa các trạm.

Bước 4. Đánh giá kết quả học tập và tổng kết: GV tiến hành đánh giá quá trình và kết quả học tập của HS thông qua nhiều hình thức như tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và đánh giá của GV. Việc đánh giá được thực hiện dựa trên mức độ hoàn thành nhiệm vụ tại từng trạm, chất lượng sản phẩm học tập, khả năng hợp tác, giao tiếp và vận dụng kiến thức của HS.

Trên cơ sở kết quả đánh giá, GV nhận xét, phản hồi, tuyên dương những nhóm thực hiện hiệu quả, hỗ trợ những HS còn gặp khó khăn, đồng thời tổng kết, hệ thống hóa kiến thức và nhấn mạnh các nội dung trọng tâm của bài học.

2.3.2. Ví dụ minh họa kế hoạch tổ chức dạy học theo trạm trong mạch nội dung Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam, môn Lịch sử và Địa lí lớp 5

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn học: Lịch sử Địa lí; Lớp: 5

Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954; Số tiết: 2

I. Yêu cầu cần đạt

1. Năng lực đặc thù

- Kể lại được diễn biến chính của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 có sử dụng dữ liệu lịch sử (lược đồ, tranh ảnh và các câu chuyện về kéo pháo ở Điện Biên Phủ, chuyện bắt sống tướng Đờ Ca-xtơ-ri...).
- Sưu tầm và kể lại được câu chuyện về một số anh hùng trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 như: Phan Đình Giót, Tô Vĩnh Diện, Bế Văn Đàn, Trần Can,...

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành bài học.
- Giao tiếp và hợp tác: trao đổi, thảo luận với bạn bè về bài học

3. Phẩm chất

- Yêu nước: Trân trọng và tự hào về những chiến thắng mà cha ông ta đã đạt được trong chiến dịch Điện Biên Phủ, có ý thức trách nhiệm bảo tồn và phát huy các giá trị của di tích lịch sử,...

II. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: Máy tính, ti-vi, tranh ảnh minh họa, video, sơ đồ tư duy về chiến dịch Điện Biên Phủ
- HS: SGK, vở ghi, bút chì, bút màu.

III. Phương pháp, kĩ thuật dạy học

- Phương pháp dạy học: Trò chơi học tập, quan sát, thảo luận nhóm, kể chuyện.
- Kĩ thuật dạy học: Dạy học theo trạm

IV. Các hoạt động dạy học chủ yếu

1. Hoạt động 1

Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho HS trước giờ học và kết nối vào bài học.

Cách tiến hành: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Mảnh ghép bí ẩn” để tìm ra hình ảnh về chiến thắng Điện Biên Phủ
GV hỏi HS: Các câu hỏi và hình ảnh trên liên quan đến sự kiện lịch sử nào?. GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét. GV nhận xét, chốt đáp án:

+ Các câu hỏi và hình ảnh trên nói đến sự kiện chiến thắng Điện Biên Phủ.

+ Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 là một trong những trận đánh nổi bật của quân dân trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc.

- GV dẫn dắt HS vào bài học.

2. Hoạt động 2

Mục tiêu: Kể lại được diễn biến chính của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 có sử dụng tư liệu lịch sử (lược đồ, tranh ảnh và các câu chuyện về kéo pháo ở Điện Biên Phủ, chuyện bắt sống tướng Đờ Ca – xtơ – ri).

Cách tiến hành: GV cho HS xem video về vị trí địa lí của Điện Biên Phủ. GV chia cả lớp thành 6 nhóm. GV chuẩn bị hình ảnh, câu chuyện liên quan để trưng bày ở trạm 1, 2, 3. GV phát phiếu học tập và tổ chức cho HS di chuyển, khám phá kiến thức lần lượt theo các trạm 1,2,3.



- GV phát phiếu học tập và tổ chức cho HS di chuyển, khám phá kiến thức lần lượt theo các trạm 1,2,3.
- Sau khi HS quan sát theo các trạm, GV cho HS thảo luận, thống nhất kết quả.
- GV mời lần lượt các nhóm xung phong lên báo cáo.

Trạm 1: Diễn biến chính của chiến dịch Điện Biên Phủ

- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm kể lại diễn biến chính của chiến dịch (Lưu ý HS có thể sử dụng hình thức đóng vai, tư liệu hoặc những đạo cụ ở trạm).
- GV mời 2 nhóm xung phong lên trình bày diễn biến chính của chiến dịch Điện Biên Phủ.
- GV tổ chức cho HS nhận xét về phần trình bày của nhóm.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV đặt câu hỏi cho HS:

- + Ai là người tổng chỉ huy của chiến dịch Điện Biên Phủ?
- + Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra thành mấy đợt?
- + Chiến dịch bắt đầu vào ngày nào, kết thúc vào ngày nào?
- + Chiến dịch Điện Biên Phủ đã trải qua bao nhiêu ngày đêm?

- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV kết luận: Chiến dịch Điện Biên Phủ được chia thành 3 đợt, trải qua 56 ngày đêm. Bằng sự lãnh đạo tài tình của chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam cùng với sự chỉ huy của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và tinh thần yêu nước của quân và dân ta chiến dịch Điện Biên Phủ đã toàn thắng.

Trạm 2: Câu chuyện kéo pháo ở Điện Biên Phủ

- GV hỏi HS: Trong chiến dịch này quân và dân ta đã gặp phải khó khăn gì?
- GV mời 1 nhóm lên kể câu chuyện kéo pháo ở Điện Biên Phủ.
- GV tổ chức cho HS nhận xét phần trình bày của nhóm.
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV hỏi HS:

- + Vì sao bộ đội ta lại kéo pháo vào rồi lại kéo pháo ra?
- + Các em có cảm xúc gì sau khi nghe xong câu chuyện này?

- GV nhận xét, kết luận: Trong chiến dịch này Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có một quyết định lịch sử. Đây là một quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời tổng quân của ông. Khi kéo pháo vào trận địa Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ huy hoàn kế hoạch tấn công kéo pháo ra để đảm bảo chắc thắng cho chiến và quyết định này đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ.

Trạm 3: Chuyện bắt sống tướng Đờ Ca – xơ – ri.

- GV mời 1 nhóm xung phong lên kể lại câu chuyện.
- GV hỏi: Ai là người dẫn đầu tổ xung kích bắt sống tướng Đờ Ca – xơ – ri? Tại sao sự kiện bắt sống tướng Đờ Ca – xơ – ri lại được coi là một sự kiện quan trọng trong chiến dịch Điện Biên Phủ?; Là cờ “quyết chiến, quyết thắng” tung bay trên nóc hầm có ý nghĩa như thế nào?
- GV nhận xét, kết luận: Đây cũng chính là một trong những ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ. Chiến dịch Điện Biên Phủ đã làm thay đổi cục diện chiến tranh buộc chính phủ Pháp kí hiệp định Giơ – ne – vơ vào tháng 7/1954. Thắng lợi này đã làm thay đổi cục diện không chỉ ở Đông Dương mà còn góp phần vào phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trên thế giới.

3. Hoạt động 3

Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi liên quan đến bài học.

Cách tiến hành: GV dẫn dắt HS bước vào một thử thách nhỏ mang tên ‘Hào khí Điện Biên’. GV phổ biến: GV phát thẻ plicker cho mỗi HS và chiếu các câu hỏi, sau đó HS sẽ giơ đáp án để GV quét. GV sẽ xem HS đúng nhiều nhất thì sẽ nhận quà từ GV. GV tổ chức cho HS tham gia thử thách:

- + Vào thời gian nào Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ?
- + Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc vào thời gian nào?
- + Ngày 7/5/1954 dòng chữ trên lá cờ tung bay trên hầm nóc Đờ Ca- xơ-ri là gì?
- + Ai là người tổng chỉ huy quân đội ta trong chiến dịch?
- GV nhận xét, tổng kết.
- GV dặn dò HS về nhà kể lại diễn biến và câu chuyện về Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 cho người thân nghe.

3. Kết luận

Trong bối cảnh triển khai Chương trình GDPT 2018, đổi mới phương pháp và kĩ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực là yêu cầu tất yếu đối với giáo viên tiểu học. Dạy học theo trạm là một cách thức dạy học tích cực, phù hợp với đặc trưng của môn Lịch sử và Địa lí, góp phần tạo môi trường học tập linh hoạt, phát huy tính tích cực, chủ động và khả năng hợp tác của HS trong quá trình chiếm lĩnh tri thức. Việc vận dụng dạy học theo trạm không chỉ giúp HS được trải nghiệm thông qua các nhiệm vụ học tập đa dạng, khai thác hiệu quả các nguồn học liệu như bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, tư liệu lịch sử và địa lí mà còn góp phần phát triển các năng lực đặc thù của môn học như tìm hiểu lịch sử và địa lí, nhận thức khoa học, vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học vào thực tiễn. Quy trình vận dụng dạy học theo trạm trong môn Lịch sử và Địa lí cho HS lớp 5 được đề xuất trong bài báo có thể được vận dụng linh hoạt tùy theo mục tiêu bài học, nội dung kiến thức và điều kiện thực tiễn của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Trong quá trình tổ chức, giáo viên giữ vai trò là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ, còn HS là chủ thể tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ, trao đổi, hợp tác và kiến tạo tri thức.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018a). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018b). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội*.
- Đỗ Hương Trà (2016). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh* (Quyển 1: Khoa học tự nhiên). NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Huy Hoàng, Bùi Thị Hiền, & Nguyễn Viết Hoàng (2019). Sử dụng kĩ thuật dạy học theo trạm để phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học cho HS trong dạy học Chương 3 – Chương trình Hóa học 12. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 198(5), 35–40.
- Lê Thanh Huy, & Nguyễn Văn Điển (2017). Vận dụng phương pháp dạy học theo trạm vào tổ chức dạy học chủ đề tích hợp “Nhiệt độ và sự sống” Vật lí 10 theo hướng bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt, kỳ 2 tháng 10, 189–193.
- Nguyễn Lăng Bình (2024). *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Quang Linh, & Nguyễn Mậu Đức (2021). Vận dụng dạy học theo trạm kết hợp với kĩ thuật mảnh ghép nhằm phát huy tính tích cực của HS. *HNUET Journal of Science: Educational Sciences*, 66(4E), 145–157. <https://doi.org/10.18173/2354-1075.2021-0196>.
- Nguyễn Văn Biên, & Nguyễn Thị Thu Thủy (2011). Dạy học theo trạm một số kiến thức về hiệu ứng nhà kính và các kết quả thu được. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt, 32–42.